

**DANH SÁCH SINH VIÊN BỊ HỦY HỌC PHẦN DO SỐ LƯỢNG ĐĂNG KÝ ÍT**  
**HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2023 - 2024**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 09 năm 2023*

| STT | Mã SV      | Họ và tên              | Ngày sinh  | Lớp HP       | Tên HP                            | Ghi chú |
|-----|------------|------------------------|------------|--------------|-----------------------------------|---------|
| 1   | 2331730111 | NGUYỄN TRÚC THIÊN ÂN   | 28/09/2005 | 010100008305 | Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN |         |
| 2   | 2331520085 | MAI TUẤN ANH           | 04/03/2005 | 010100008305 | Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN |         |
| 3   | 2331730016 | HỒ THỊ NGỌC ÁNH        | 13/01/2005 | 010100008305 | Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN |         |
| 4   | 2331520027 | LÊ THÀNH CHẤT          | 26/01/2005 | 010100008305 | Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN |         |
| 5   | 2331520040 | TRẦN CÔNG ĐẠT          | 14/08/2005 | 010100008305 | Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN |         |
| 6   | 2331520118 | TRẦN NGUYỄN KHÁNH DUY  | 08/07/2005 | 010100008305 | Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN |         |
| 7   | 2331730090 | NGUYỄN THỊ THÙY DUYÊN  | 07/09/2005 | 010100008305 | Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN |         |
| 8   | 2331730073 | NGUYỄN LÊ NGUYỄN KHANG | 22/05/2005 | 010100008305 | Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN |         |
| 9   | 2331520043 | NGUYỄN ANH KHÔI        | 19/04/2005 | 010100008305 | Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN |         |
| 10  | 2331730063 | NGUYỄN THỊ KIM NGÂN    | 02/01/2005 | 010100008305 | Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN |         |
| 11  | 2331730079 | Huỳnh Nguyễn Quỳnh Như | 27/06/2004 | 010100008305 | Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN |         |
| 12  | 2331520042 | Nguyễn Lê Hoàng Phúc   | 28/05/2005 | 010100008305 | Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN |         |
| 13  | 2331730021 | VÕ QUYNH THƯ           | 22/06/2005 | 010100008305 | Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN |         |
| 14  | 2331730114 | VŨ LÊ MINH THƯ         | 22/04/2005 | 010100008305 | Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN |         |
| 15  | 2331710036 | NGUYỄN QUỐC THƯỞNG     | 08/09/2005 | 010100008305 | Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN |         |
| 16  | 2331730077 | BÙI MINH TIẾN          | 03/09/2005 | 010100008305 | Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN |         |
| 17  | 2331520035 | NGUYỄN TRÍ VĨ          | 24/08/2005 | 010100008305 | Giáo dục thể chất-Võ cổ truyền VN |         |

PHÒNG ĐÀO TẠO